

CHƯƠNG 2 NGÀNH NĂNG LƯỢNG VÀ ĐIỆN LỰC

TỔNG QUAN

Tiểu ban Tăng trưởng Xanh thuộc EuroCham (GGSC) ghi nhận và ủng hộ các ưu tiên cốt lõi của Chính phủ trong việc quản lý thị trường năng lượng tại Việt Nam. Các ưu tiên bao gồm:

- Đảm bảo cung cấp năng lượng sạch với chi phí phù hợp để phát triển kinh tế bền vững. GGSC nhận thấy rằng, với mối quan ngại ngày càng lớn, thông tin từ EVN cho thấy có nguy cơ thiếu điện trong giai đoạn 2020-2022 ở miền Nam Việt Nam: Đây là mối quan ngại lớn đối với các thành viên của GGSC với tư cách là người sử dụng điện;
- Đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành điện căn cứ vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia số 8 mới được xây dựng vào năm 2019, điều này sẽ khẩn trương huy động đầu tư của khu vực tư nhân và hỗ trợ việc cổ phần hóa tài sản sản xuất điện; và
- Giảm phát thải khí nhà kính từ quá trình sản xuất năng lượng, phù hợp với Hiệp định Paris và kế hoạch Đóng góp Dự kiến do Quốc gia Tự quyết định (INDC) được Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT) đề xuất.

Tại Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam (VBF), EuroCham cùng với các Hiệp hội khác đã trình bày Kế hoạch Sử dụng các nguồn Năng lượng tại Việt Nam (MVEP) cho Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hà Nội vào ngày 5 tháng 12 năm 2016. Tài liệu chính sách năng lượng quan trọng này vẫn có vai trò cốt lõi trong công việc của chúng tôi. Chúng tôi tiếp tục đóng góp ý kiến cho quy hoạch năng lượng quốc gia ủng hộ việc sử dụng các nguồn tài nguyên trong nước để tạo ra một tương lai năng lượng bền vững đến năm 2030. Chúng tôi đã đóng góp ý kiến cho các tài liệu chính sách về năng lượng của VBF vào tháng 6 và tháng 12 năm 2018 cho Chính phủ Việt Nam và tổ chức một cuộc họp tiếp theo với Bộ Công thương và Cục Điều tiết Điện lực của Việt Nam (ERAV) để củng cố các thông điệp về MVEP.

Bảng 1: Tiến độ thực hiện các kiến nghị cải cách năng lượng theo MVEP

Kiến nghị về cải cách năng lượng	Tiến độ thực hiện trong năm 2018
1. Nguồn Khí Thiên nhiên	
a. Bắt đầu phát triển khai thác nguồn khí thiên nhiên để thay thế than nhập khẩu	Chính phủ đã phê duyệt khai thác các mỏ khí mới để cung cấp cho ngành điện. Việc xây dựng các Kho cảng Khí Thiên nhiên Hóa lỏng (LNG) cũng đã được phê duyệt về chủ trương.
2. Hiệu quả sử dụng năng lượng	
a. Công bố Lộ trình thực hiện biểu giá bán lẻ điện đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Chương trình mục tiêu Quốc gia về Sử dụng Năng lượng Tiết kiệm và Hiệu quả thứ 3 (VNEEP3) đã được Bộ Công thương trình lên Thủ tướng Chính phủ cuối năm 2018. Chương trình dự kiến sẽ được phê duyệt sớm.
b. Công nghệ Lưới điện Thông minh	Khung giá đã được Văn phòng Chính phủ công bố vào tháng 12 năm 2017, ước tính mức lạm phát giá năm 2020. Tỷ lệ lạm phát ước tính thấp hơn dự đoán CPI và mâu thuẫn với các phân tích của các chuyên gia như báo cáo tháng 11 năm 2017 của US AID/Deloitte.
	Số lượng dự án với quy mô nhỏ được thực hiện còn hạn chế.

c. Sản xuất năng lượng từ chất thải - ưu đãi đặc biệt	Không có tiến triển đáng kể nào trong năm 2018. Hoạt động tiêu hủy chất thải rắn vẫn chưa bền vững. Không có hoạt động phân loại chất thải nào được thực hiện hiệu quả.
d. Vận động khuyến khích toàn dân sử dụng năng lượng hiệu quả	Số lượng chiến dịch nhỏ được thực hiện còn hạn chế.
3. Năng lượng Tái tạo	
a. Hợp đồng Mua Bán Điện Trực tiếp (DDPA)	Bộ Công Thương (BCT) vẫn cam kết thực hiện chương trình thí điểm đối với DDPA. Tiến độ thực hiện chậm và không có ngày bắt đầu hay điều kiện nào được xác định cho chương trình thí điểm. GGSC của EuroCham đi đầu trong nỗ lực thực hiện DPPA trong năm 2009 dựa trên mẫu "DPPA ẩn".
b. i. Các điều khoản của Biểu giá Năng lượng Tái tạo và Hợp đồng Mua Bán Điện đối với điện mặt trời và điện gió được thực hiện toàn cầu và "có tính khả thi tài chính" ii. Điện Mặt trời Áp mái có thể được xuất vào lưới điện để bán (chi tiết được thêm vào năm 2018)	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Không có tiến triển trong năm 2018. Biểu giá Năng lượng Tái tạo cho Năng lượng gió đã được ban hành tháng 9 năm 2018. Về vấn đề Biểu giá Năng lượng Mặt trời, với sự hỗ trợ từ EU-Vietnam Energy Facility, nhiều hội thảo tham vấn đã được tổ chức trong năm 2018 để đề xuất một phương án hỗ trợ cho kế hoạch phát triển năng lượng mặt trời. Các quy định quản lý việc phát điện mặt trời áp mái vẫn không hiệu quả và không có nhà sản xuất điện nào được trả tiền cho điện được xuất cho EVN trong năm 2018. ▶ Vào ngày 8 tháng 1 năm 2019, Bộ Công thương đã ban hành Quyết định 02/2019/NĐ-CP Và quyết định này giải quyết vấn đề về cơ chế bù trừ điện năng đối với các dự án điện mặt trời áp mái
c. Cải thiện mức độ tín nhiệm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)	EVN đã đạt được xếp hạng tín dụng BB- trong năm 2018, nhưng doanh thu bán điện có vẻ thấp hơn chi phí sản xuất và cung cấp điện. Chi phí sản xuất điện đang tăng lên khi thủy điện giá rẻ và tài nguyên than trong nước đã hoạt động hết công suất.
d. Cam kết với khu vực tư nhân về việc xây dựng Quyết định Điện Mặt trời hiệu quả nhằm thu hút các nhà đầu tư	Năm 2018, EuroCham GGSC đã đạt được tiến bộ đáng kể trong việc thiết lập quan hệ với EREA, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tài chính Khí hậu) và Ban Kinh tế Trung ương để hỗ trợ Nhóm làm việc Điện và Năng lượng của VBF với vai trò quan sát được công nhận tại Quỹ Khí hậu Xanh (Hàn Quốc). Tương tác với khu vực tư nhân diễn ra trong bối cảnh Nhóm Công tác của Nhóm Đối tác năng lượng Việt Nam điều phối bởi Bộ Công thương. Điều này dẫn đến sự ra đời của một bộ 40 khuyến nghị chính sách liên quan. Chúng tôi hoan nghênh các chuyên gia tư vấn năng lượng của khu vực công tư vấn cho Chính phủ về chính sách năng lượng chế sử dụng kiến thức và chuyên môn của các chuyên gia thuộc GGSC.

¹ Quyết định 02/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 8 tháng 1 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2017/qđ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.

I. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG CÁC NGUỒN NĂNG LƯỢNG TẠI VIỆT NAM (MVEP)

Cơ quan Chính phủ liên quan: Bộ Công thương (BCT), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT), Bộ Tài chính (BTC), Văn phòng Chính phủ (VPCP)

Mô tả vấn đề

Kế hoạch Sử dụng các nguồn Năng lượng tại Việt Nam (MVEP) được soạn thảo nhằm mục tiêu hỗ trợ Việt Nam đáp ứng được nhu cầu năng lượng ngày càng gia tăng, đạt được mục tiêu đặt ra đối với biến đổi khí hậu từ Hội nghị thứ 21 Công ước K của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP21)² và để đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế. Tài liệu được xây dựng dựa trên “Quy hoạch Phát triển Điện VII” (Quy hoạch Điện VII)³ (được Bộ Công thương điều chỉnh cho giai đoạn 2016-2030), Báo cáo “Nghiên cứu Lộ trình Phát triển Ít Phát thải Carbon cho Việt Nam” do Nhóm Ngân hàng Thế giới tài trợ,⁴ “Báo cáo Tiềm năng và Phát triển Năng lượng tái tạo trong Tiểu vùng Sông Mekong” của Ngân hàng Phát triển châu Á⁵ và “Kế hoạch Khôi phục Tình hình Tài chính cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam” của Ngân hàng Thế giới.⁶

MVEP xác định những lợi thế của các giải pháp năng lượng sạch trong nước để đáp ứng nhu cầu năng lượng tương lai của Việt Nam và các mặt tích cực của việc ưu tiên các nguồn năng lượng trong nước so với nhập khẩu. Các lợi thế này gồm các mục tiêu an ninh năng lượng, mục tiêu kinh tế xã hội, cam kết môi trường trong nước và toàn cầu của Việt Nam và nhu cầu thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân. Báo cáo này cũng giới thiệu các chính sách quan trọng và biện pháp quản lý để Việt Nam đạt được các mục tiêu này.

MVEP tập trung phân tích và hỗ trợ về mặt pháp lý các vấn đề sau đây:

- **Sử dụng năng lượng hiệu quả:** Bao gồm việc tăng cường vai trò của Chính phủ và sử dụng các công cụ quản lý dựa trên nhu cầu để giảm lãng phí, thu hút đầu tư tư nhân cũng như có những đổi mới trong hiệu quả sử dụng năng lượng;
- **Năng lượng tái tạo:** Chuẩn bị chính sách và khung pháp lý nhằm phát triển hơn nữa các thị trường thành công và thu hút các nguồn đầu tư cần thiết vào năng lượng tái tạo từ các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, và công nghệ, các công ty cung cấp dịch vụ; và
- **Khí thiên nhiên của Việt Nam:** Thúc đẩy và mở rộng đầu tư vào việc sử dụng khí thiên nhiên trong nước vì đây là nhiên liệu sạch hơn, rẻ hơn và linh hoạt hơn than nhập khẩu. Khí thiên nhiên vẫn là nhiên liệu ít gây ô nhiễm nhất (phát thải CO₂ thấp hơn 60% so với than) và là nhiên liệu hóa thạch hiệu quả nhất về mặt chi phí, có thể đóng vai trò là nhiên liệu cầu nối để chuyển đổi từ than sang năng lượng sạch mà có thể đảm bảo cung cấp như nguồn nhiên liệu.

Báo cáo này kết luận rằng Việt Nam có thể tiếp tục sử dụng tối đa các nguồn năng lượng trong nước để giảm rủi ro và tối đa hóa các lợi ích kinh tế xã hội về phát triển năng lượng tương lai, trên cơ sở những thành quả hiện nay.

2 “Dấu ấn của Việt Nam tại COP21”, *Báo Nhân dân Điện tử*, ngày 2 tháng 9 năm 2016. Xem tại: <http://en.nhandan.com.vn/special_reports/item/4021002-vietnam%E2%80%99s-imprint-at-cop-21.html> truy cập lần cuối vào ngày 19 tháng 12 năm 2018.

3 Quyết định 1208/2011/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011- 2020 có xét đến năm 2030.

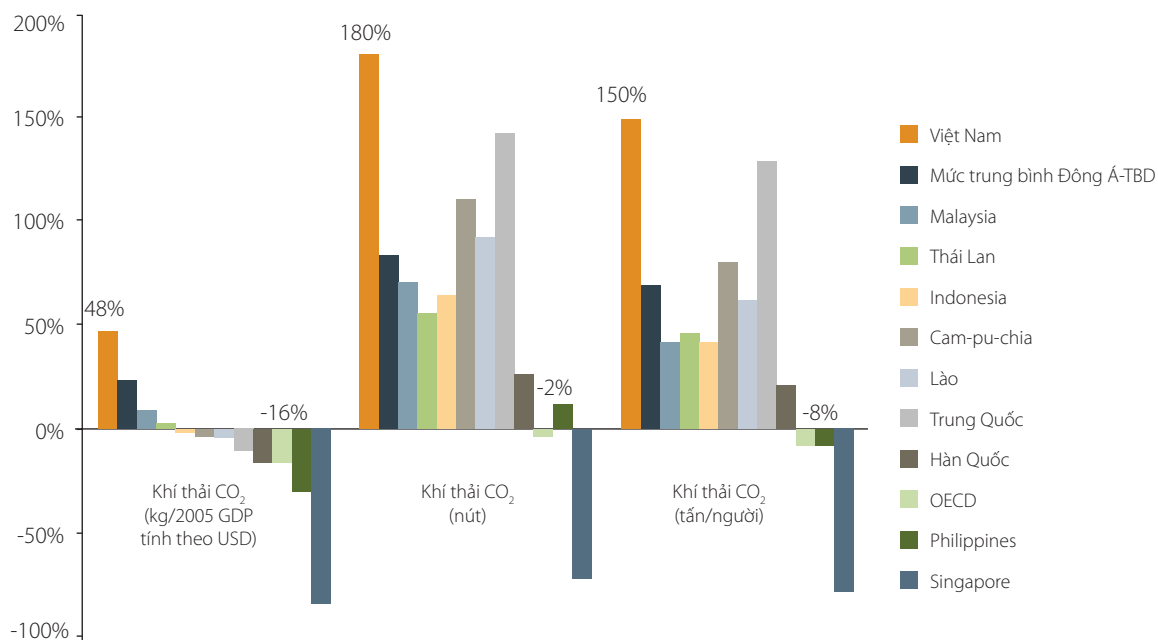
4 P. Audinet; B. Singh; N. Bipulendu; D. T. Kexel; S. Suphachalalai; P. Makumbe and K. Mayer, “Nghiên cứu Lộ trình Phát triển Ít Phát thải Carbon cho Việt Nam”, *Ngân hàng Thế giới*, 2016. Xem tại: <<http://documents.worldbank.org/curated/en/773061467995893930/pdf/102363-PUB-VN-Low-cost-carbon-date-Jan-20-2016-9781464807190-Box-394380B-PUBLIC.pdf>> truy cập vào ngày 19 tháng 12 năm 2018.

5 “Tiềm năng và Phát triển Năng lượng tái tạo trong Tiểu vùng Sông Mekong”, *Ngân hàng Phát triển châu Á*, 2015. Xem tại: <<http://hdl.handle.net/11540/5054>> truy cập lần cuối vào ngày 19 tháng 12 năm 2018.

6 J. J. Maweni and J. Bisbey “Kế hoạch Khôi phục tình hình Tài chính cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam: Tác động đến ngành điện Việt Nam”, *Ngân hàng Thế giới*, 2016. Xem tại: <<http://documents.worldbank.org/curated/en/971901468196178656/A-financial-recovery-plan-for-Vietnam-Electricity-EVN-with-implications-for-Vietnam-s-power-sector>> truy cập lần cuối vào ngày 19 tháng 12 năm 2018.

Mục tiêu của chính sách năng lượng

Hình 3: Phát thải cacbon của Việt Nam đang tăng nhanh nhất trong khu vực



Nguồn: Báo cáo Đánh giá Các lựa chọn Carbon Thấp tại Việt Nam của Ngân hàng thế giới (2015)⁷

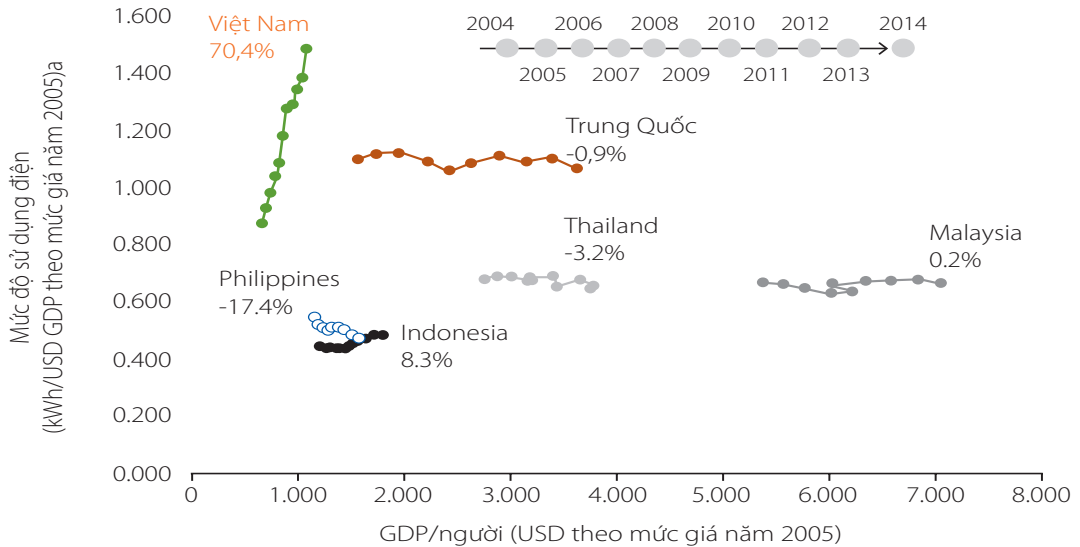
MVEP trình bày cách thức đáp ứng nhu cầu năng lượng của Việt Nam trong đó nhấn mạnh vào các nguồn năng lượng nội địa sạch hơn bao gồm: năng lượng tái tạo, trong đó có năng lượng sinh khối, gió và mặt trời; sử dụng năng lượng hiệu quả và bền vững và tăng cường phát triển các dự án khí tự nhiên ngoài khơi của Việt Nam. Tất cả những điều này sẽ góp phần giảm tác động môi trường và nhu cầu than nhập khẩu. Báo cáo MVEP cũng đưa ra các khuyến nghị về mặt pháp lý và chính sách để thu hút được nguồn vốn đầu tư 100 tỷ đô-la Mỹ từ khu vực tư nhân tính đến năm 2030 để đáp ứng nhu cầu điện năng của Việt Nam và tối đa hóa việc sử dụng các nguồn lực trong nước, hướng tới các mục tiêu môi trường của Việt Nam.

Sử dụng năng lượng hiệu quả hơn

Theo biểu đồ ở dưới, nhu cầu sử dụng điện gia tăng đã vượt quá mức tăng trưởng đầu vào dẫn đến mức độ sử dụng điện tăng nhanh chóng từ năm 2004 và kết quả là mức độ sử dụng điện tăng nhanh chóng. Các biện pháp sử dụng năng lượng hiệu quả tại Việt Nam gặp phải ba hạn chế chính như sau: (1) thiếu khung chính sách và năng lực thực thi (2) biểu giá điện thấp, có trợ giá và không có lộ trình ứng phó với biến động biểu giá điện trong tương lai (3) thiếu cơ chế tài chính đối với hoạt động đầu tư vào công nghệ hiệu quả về năng lượng và tiết kiệm năng lượng.

⁷ Như trên. P. Audinet, B. Singh, N. Bipulendu, D. T. Kexel, S. Suphachalasai, P. Makumbe và K. Mayer.

Hình 4: Mức độ sử dụng điện của Việt Nam rất cao và tăng nhanh



Nguồn: Tính toán của ECA sử dụng số liệu từ Niên giám thống kê của BP Global (phát điện)⁸ và Ngân hàng Thế giới (GDP thực và GDP theo đầu người).⁹

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam:

Việc thực thi MVEP sẽ mang lại những lợi ích sau:

- Xây dựng nhanh hơn các nhà máy năng lượng. Chỉ mất một năm để lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời, và thậm chí còn nhanh hơn đối với trang trại gió, ngắn hơn nhiều so với các nhà máy nhiệt điện. Giai đoạn đầu tiên của Quy hoạch Phát triển Năng lượng Mặt trời được Bộ Công thương đưa ra vào cuối năm 2017 đã đạt được kết quả tốt với khoản đầu tư ước tính khoảng 500 triệu đô-la Mỹ trong năm 2018 đến 2019 vào các nhà máy năng lượng mặt trời mới. Việc thực hiện đầy đủ các kiến nghị về MVEP sẽ đảm bảo rằng kế hoạch năng lượng mặt trời đầy tham vọng này có thể được thực hiện thành công vào năm 2025 với 4000 mw năng lượng mặt trời được kết nối với lưới điện và thu hút 3,5 tỷ đô-la Mỹ đầu tư mới;
- Một kế hoạch phát triển năng lượng linh hoạt hơn có thể được điều chỉnh để phù hợp với nhu cầu trong tương lai, cho cả kịch bản khi nhu cầu tăng cao hoặc thấp, và loại bỏ rủi ro các tài sản đầu tư không được sử dụng hoặc không đáp ứng được nhu cầu nếu tỷ lệ tăng trưởng cao hơn dự đoán;
- Kế hoạch có thể thu hút thêm nhiều đầu tư mới từ các nguồn nước ngoài và trong nước, cụ thể là huy động các nguồn tư nhân, xây dựng năng lực sản xuất chế tạo tại địa phương, giảm sự phụ thuộc vào chính phủ nước ngoài và giảm nhu cầu về ngân sách, trợ giá và bảo lãnh của Chính phủ Việt Nam hoặc Bảo lãnh và Cam kết của Chính phủ (GGU);
- Sử dụng điện hiệu quả hơn sẽ giảm lãng phí năng lượng và giúp Việt Nam cạnh tranh hơn, năng suất hơn và hấp dẫn hơn để thu hút thêm Đầu tư Trực tiếp Nước ngoài (FDI).

⁸ “Đánh giá thống kê của BP về năng lượng thế giới”, BP, tháng 6 năm 2017. Xem tại: <<https://www.bp.com/content/dam/bp/en/corporate/pdf/energy-economics/statistical-review-2017/bp-statistical-review-of-world-energy-2017-electricity.pdf>> truy cập lần cuối vào ngày 20 tháng 12 năm 2018.

⁹ Dữ liệu của Ngân hàng Thế giới. Xem tại: <<https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDPPCAPCD>> truy cập lần cuối vào ngày 20 tháng 12 năm 2018.

- Tăng thu khoảng 15 - 20 tỷ đô-la Mỹ cho ngân sách Chính phủ để phát triển 3 GW của các nhà máy nhiệt điện khí trong nước, so với mức chi phí hối đoái khoảng 20 - 25 tỷ đô-la Mỹ để nhập khẩu than nhằm phát triển một dự án điện than tương tự;
- Giảm các chi phí ô nhiễm môi trường và xã hội từ các nhà máy điện than mới do các nhà máy này đang làm giảm chất lượng không khí, nước, đất và làm gia tăng chi phí y tế. Theo tính toán của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), ước tính chi phí do ảnh hưởng sức khỏe và môi trường của các dự án nhiệt điện than trong quy hoạch phát triển điện lực hiện nay có thể lên tới 15 tỷ đô-la Mỹ hàng năm vào năm 2030;¹⁰
- Giảm sự phụ thuộc của Việt Nam vào than nhập khẩu dẫn tới rủi ro về khả năng cung cấp cũng như nhu cầu lên đến hàng chục tỷ đô-la ngoại hối và rủi ro về cán cân thanh toán; và
- Giảm gánh nặng về tài chính, chi phí hậu cần và chi phí môi trường của việc vận chuyển than và xỉ than.

Kiến nghị:

Theo quan điểm của chúng tôi, Chính phủ cần xây dựng lộ trình năng lượng bền vững hơn để thu hút các khoản đầu tư mới. Điều này yêu cầu thực hiện một số chính sách cơ bản và cải cách pháp lý được mô tả như dưới đây:

- Thúc đẩy đầu tư tư nhân trong lĩnh vực năng lượng tái tạo:
 - a. Giới thiệu hợp đồng mua bán điện trực tiếp (DPPA) “ấn” trong năm 2019 giữa các nhà sản xuất điện và khách hàng tiêu thụ điện lớn, vì trên thực tế đã cho thấy hiệu quả lớn khi áp dụng ở các quốc gia tương tự. Các công ty và một số tập đoàn đa quốc gia (MNC) khác¹¹ đã công khai cam kết toàn cầu về việc sẽ hướng tới sử dụng năng lượng sạch. Điều này sẽ thu hút thêm đầu tư vào các thương hiệu toàn cầu, giúp Việt Nam tăng vị thế trong chuỗi giá trị sản xuất.
 - b. Thực hiện các kiến nghị về những thay đổi đối với hợp đồng mua bán điện gió và điện mặt trời để tăng “khả năng cho vay” bởi các tổ chức tài chính quốc tế, xác định Biểu giá Năng lượng Tái tạo (FIT) tương lai đối với các dự án năng lượng tái tạo trong năm 2019 và 2020 và sau đó nữa.

EuroCham hoan nghênh việc ban hành Thông tư 02/2019/TT-BCT¹² mới quy định thực hiện phát triển dự án điện gió. Một trong những mục đích chính của Thông tư này là sửa đổi Thỏa thuận mua điện tiêu chuẩn cho các dự án điện gió.

Chúng tôi đặc biệt kiến nghị Chính phủ tư vấn và cân nhắc ý kiến của các nhà đầu tư tư nhân về chính sách tương lai của mình đối với FIT đối với năng lượng mặt trời, sinh khối và chất thải thành năng lượng sẽ được sửa đổi vào năm 2019 và 2020 với sự hỗ trợ của Cơ quan Năng lượng Việt Nam Châu Âu. Bất kỳ thay đổi nào của chính sách hiện tại sẽ cung cấp ít nhất các điều kiện tương tự hoặc thuận lợi hơn cho các dự án đang được phát triển hoặc thực hiện.
 - c. Tiếp tục tái cơ cấu để tăng mức độ tín nhiệm của EVN. Việc củng cố năng lực tín dụng cho EVN sẽ hỗ trợ Chính phủ Việt Nam đạt được các mục tiêu về năng lượng và môi trường đồng thời khuyến khích các nhà đầu tư cân nhắc Việt Nam là thị trường hấp dẫn để thực hiện đầu tư, kinh doanh.
 - d. Chính phủ cần phối hợp với Tiểu ban Tăng trưởng Xanh của EuroCharm, VBF và các chuyên gia năng lượng mặt trời từ khu vực tư nhân của Liên minh châu Âu, các nhóm kinh doanh tại Việt Nam và công bố Quyết định về Quy hoạch Điện Mặt trời để đưa ra các quy định hỗ trợ nhằm thu hút đầu tư vốn tư nhân như là một phần của quy trình lập Quy hoạch Phát triển Điện Quốc gia số 8.
- Áp dụng các biện pháp sử dụng năng lượng hiệu quả:
 - a. Đảm bảo đa số người tiêu dùng phải chi trả cho các chi phí sử dụng năng lượng thực tế và xác định thời

¹⁰ Được tính với mức ước tính sản lượng phát nhiệt điện than là 311 TWh năm 2030 và số liệu ước tính của IMF về chi phí môi trường và sức khỏe từ việc sử dụng than ở Việt Nam là 2.26 Đô la Mỹ/GJ (tương đương khoản 8,07/MWh điện được sản xuất). Chi phí carbon là 35/tấn CO2 tương đương. Xem tại: <<http://www.imf.org/external/np/fad/envIRON/data/data.xlsx>> truy cập lần cuối vào ngày 19 tháng 12 năm 2017.

¹¹ Ví dụ: Apple, Nike, Coca Cola, Google, TetraPak

¹² Thông tư 02/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 1 năm 2019 của Bộ Công thương quy định thực hiện phát triển dự án điện và hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió.

gian, tiến độ tính giá bán điện theo thị trường. Tăng sự minh bạch là cách để thúc đẩy đầu tư vào lĩnh vực sử dụng năng lượng hiệu quả và lắp đặt máy phát điện mặt trời, điện gió hoặc nguồn năng lượng tái tạo khác tại hộ gia đình để giảm áp lực lên hệ thống phân phối điện. Cụ thể, chúng tôi kiến nghị ban hành Lộ trình Giá Bán lẻ Điện để hoàn toàn tính giá bán điện theo thị trường vào năm 2020, tầm nhìn năm 2025, gồm xác định các mức giá điện khác nhau cho 3 mục đích sử dụng chính (sinh hoạt, thương mại và công nghiệp). Các khoản đầu tư nhằm đổi mới và sử dụng điện hiệu quả vẫn sẽ không được nhân rộng vì các doanh nghiệp và người tiêu dùng nghĩ rằng biểu giá điện sẽ vẫn được Chính phủ trợ giá.

- b. Khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư vào lưới điện thông minh và công nghệ chuyển đổi thông minh nhằm đưa ra các giải pháp tiết kiệm chi phí hiệu quả.
 - c. Xây dựng các biện pháp ưu đãi đặc biệt cho hệ thống biến rác thải thành điện năng, đặc biệt là đem đến lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua việc cải thiện sức khỏe và vệ sinh.
 - d. Thực hiện chiến dịch giáo dục cộng đồng để nâng cao nhận thức cho người tiêu dùng để giảm lãng phí năng lượng cùng với việc minh bạch hóa thông tin về tăng biểu giá điện.
- Phát triển tiềm năng khí ngoài khơi:
- Chúng tôi kiến nghị nên tiến hành các phân tích chi tiết cho thấy rằng cấu trúc về chi phí và doanh thu của dự án khí có lợi hơn rất nhiều so với phương án sử dụng nhiên liệu nhập khẩu. Thêm vào đó, chi phí cho công nghệ “than sạch” cao hơn nhiều so với khí thiên nhiên.
- Thực hiện có hiệu quả các cam kết theo EVFTA: Hiệp định Thương mại giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam có một chương dành riêng về các hàng rào phi thuế quan đối với thương mại và đầu tư trong sản xuất năng lượng tái tạo. Chương này bao gồm các quy tắc cụ thể cho ngành năng lượng tái tạo về đối xử không phân biệt đối xử nói chung (thủ tục cấp phép và ủy quyền), về chính sách trong nước nói riêng và việc sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế. Việc hợp tác với Liên minh châu Âu sẽ giúp Việt Nam học hỏi từ kinh nghiệm thành công của châu Âu trong lĩnh vực này. Các quy định rõ ràng sẽ tạo niềm tin cho nhà đầu tư và mang đến cơ hội thương mại tốt hơn.

Đã có nhiều tiến bộ đáng kể trong việc thực thi cải cách nhằm thu hút đầu tư mới để nâng cao năng lực sản xuất năng lượng từ khí thiên nhiên và Khí thiên nhiên Hóa lỏng (LNG) của Việt Nam và đầu tư vào thị trường đầy tiềm năng này để thực hiện DDPA “ẩn” đối với điện được cung cấp từ các trang trại điện mặt trời và điện gió mới.

Quá trình chuyển đổi đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước sang nguồn vốn tư nhân cần nhiều thời gian và thu hút nhiều nhà đầu tư và công ty sản xuất điện từ châu Âu tham gia liên doanh với các công ty trong nước của Việt Nam. Tuy nhiên, nhu cầu thu hút đầu tư vào lĩnh vực sử dụng năng lượng hiệu quả vẫn chưa được đáp ứng đầy đủ trong khi biểu giá bán lẻ điện vẫn giữ nguyên trong 2,5 năm nữa. Thêm vào đó, hiện vẫn còn thiếu minh bạch về giá điện trong tương lai cho người tiêu dùng và thời gian chuyển sang tính giá điện theo giá thị trường.

Tiểu ban Tăng trưởng Xanh thuộc EuroCham đánh giá cao nỗ lực tăng cường mối quan hệ giữa Bộ Công Thương (BCT) và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (BKĐT) trong việc xây dựng chính sách năng lượng cho khu vực tư nhân. Chúng tôi tin rằng các chuyên gia thành viên của EuroCham trong lĩnh vực tài chính, phân tích thị trường năng lượng và giảm thiểu rủi ro sẽ tiếp tục tích cực hỗ trợ các Bộ ngành liên quan trong việc xây dựng hệ thống cung cấp năng lượng sạch và bền vững cho tương lai.

LỜI CẢM ƠN

Tiểu ban Tăng trưởng Xanh thuộc EuroCham